

LỚP 4/3

Môn: Toán - Lớp 4 (Thời gian: 60 phút)

Họ và tên:.....Lớp:

Điểm	Lời phê của thầy, cô

Phần I: Trắc nghiệm: 6 điểm

Chọn kết quả đúng (Hoặc điền kết quả vào chỗ chấm)

Câu 1: (1,5 điểm)

a) $\frac{5}{8}$ của 40 là:

- A. 5 B. 25 C. 20 D. 25

b) Bản đồ sân vận động Thạch Thất vẽ theo tỉ lệ 1: 100 000. Hỏi độ dài 1cm trên bản đồ này ứng với độ dài thật là bao nhiêu ki-lô-mét ?

- A. 1km B. 100km C. 300km D. 300dm

c) Kết quả của phép tính $\frac{4}{5} + \frac{3}{7}$ là....

Câu 2: (1 điểm) Một hình vuông có diện tích 64cm^2 .

Cạnh hình vuông là đó là cm.

Chu vi hình vuông đó làcm.

Câu 3: (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) $7\text{m}^2 9\text{dm}^2 = 709\text{dm}^2$ ☐

b) $12\text{dm}^2 50\text{cm}^2 = 12500\text{cm}^2$ ☐

c) $\frac{1}{2}$ phút = 5 giây ☐

d) $\frac{1}{5}$ thế kỉ = 25 năm

Câu 4: (1,5 điểm) Trong hai ngày cửa hàng bán được 60m vải, ngày thứ nhất bán được số mét vải bằng $\frac{3}{2}$ số mét vải của ngày thứ hai. Ngày thứ nhất cửa hàng bán được là.....m vải. Ngày thứ hai cửa hàng bán được là.....m vải.

Câu 5: (1 điểm)

a. $X + \frac{5}{7} = \frac{12}{14}$

A. $X = \frac{1}{7}$

B. $X = \frac{2}{7}$

C. $X = \frac{5}{7}$

b. $\frac{2}{9} \times X = \frac{3}{9}$

A. $X = \frac{5}{2}$

B. $X = \frac{4}{5}$

C. $X = \frac{3}{2}$

Phần II: Tự luận (4 điểm)

Bài 1: (2 điểm) Tính:

2004×21

$12604 : 23$

$\frac{35}{45} + \frac{2}{9}$

$\frac{15}{35} - \frac{1}{7}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: (2 điểm)

Hai kho chứa 1560 tấn mì khô. Tìm số tấn mì của mỗi kho, biết rằng số mì của kho thứ hai bằng $\frac{5}{7}$ số mì của kho thứ nhất.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN MÔN TOÁN - LỚP 4

Phần I (6 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm) Mỗi ý đúng 0,5 điểm

- a) ý B b) ý C c) $\frac{43}{35}$

Câu 2: (1 điểm) Mỗi ý đúng 0,5 điểm

Câu 3: (1 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm

Thứ tự điền đúng là : Đ ; S ; Đ ; S.

Câu 4: (1,5 điểm) Mỗi ý điền đúng 0,75 điểm

Ngày thứ nhất: 36 m Ngày thứ hai: 24m

Câu 5: (1 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm.

- a) ý A b) ý C

Phần II: (4 điểm)

Bài 1: (2 điểm) Mỗi phép tính đúng 0,5 điểm.

Bài 2: (2 điểm)

- Vẽ được sơ đồ cho 0, 25 điểm.
- Tính tổng số mì mỗi kho cho 1, 5 điểm
- Đáp số: 0.25 điểm